

Số: 1192/SXD-QLXD
V/v đính chính văn bản số 245/SXD-
QLXD ngày 21/8/2020 của
Sở Xây dựng

Bắc Ninh, ngày 28 tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư
phát triển Thống Nhất

Ngày 16/6/2021, Sở Xây dựng nhận được văn bản số 1005/2021/CV-TN đề ngày 10/5/2021 của Công ty Cổ phần Thương mại và Đầu tư phát triển Thống Nhất về việc đề nghị đính chính số liệu dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội Thống Nhất Smart City tại xã Yên Trung và xã Thụy Hòa, huyện Yên Phong; văn bản số 165/VQK-VB ngày 22/6/2021 của Viện Quy hoạch, Kiến trúc Bắc Ninh về việc đính chính số liệu Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội Thống Nhất Smart City số 150/BC-VQK ngày 23/6/2020,

Sau khi xem xét, Sở Xây dựng có ý kiến như sau :

Ngày 21/8/2020, Sở Xây dựng ban hành văn bản số 245/SXD-QLXD về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở dự án Đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội Thống Nhất Smart City, do sơ xuất trong quá trình soạn thảo văn bản, Sở Xây dựng đính chính một số nội dung trong văn bản số 245/SXD-QLXD như sau:

1. Tại trang 4, dòng 23 từ trên xuống ghi: "...tổng số khoảng 1.026 căn hộ ở, trong đó: Nhà A có khoảng 106 căn hộ ở; nhà B, nhà C, nhà D, nhà E, nhà F, nhà G mỗi nhà có khoảng 106 căn hộ ở...".

Nay đính chính, sửa đổi lại là:

"...tổng số khoảng 1.048 căn hộ ở, trong đó: Nhà A có khoảng 94 căn hộ ở; nhà B, nhà C, nhà D, nhà E, nhà F, nhà G mỗi nhà có khoảng 94 căn hộ ở...".

2. Tại trang 4, dòng 32 từ trên xuống ghi: "...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,0m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 3,8m)...".

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

"...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,3m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 4,1m)...".

3. Tại trang 5, dòng 13 từ trên xuống ghi: "...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,0m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 3,8m)...".

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

"...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,3m (nền cao 0,75m;

tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 4,1m)...”.

4. Tại trang 5, dòng 35 từ trên xuống ghi: “...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,0m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 3,8m)...”.

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

“...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 36,3m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 3,5m; tầng 1 cao 5,8m; tầng 2 đến tầng 9 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 4,1m)...”

5. Tại trang 6, dòng 28 từ trên xuống ghi: “...chiều cao tính từ mặt sàn đến đỉnh mái 24,2m (nền cao 0,2m; tầng 1 cao 3,8m; tầng 2 đến tầng 6 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 4,1m)...”.

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

“...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 24,2m (nền cao 0,2m; tầng 1 cao 3,6m; tầng 2 đến tầng 6 mỗi tầng cao 3,3m; phần mái cao 4,1m)...”.

6. Tại trang 7, dòng 3 từ trên xuống ghi: “...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 27,3m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 2,45m; tầng 1 cao 4,2m; tầng 2 đến tầng 5 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 4,0m)...”.

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

“...chiều cao tính từ mặt sàn tầng 1 đến đỉnh mái 27,7m (nền cao 0,75m; tầng hầm sâu 2,45m; tầng 1 cao 4,2m; tầng 2 đến tầng 6 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 4,0m)...”.

7. Tại trang 7, dòng 24 từ trên xuống ghi: “...chiều cao tính từ nền đến đỉnh mái 11,7m (nền cao 0,6m; tầng 1 đến tầng 3 mỗi tầng cao 3,9m)...”.

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

“...chiều cao tính từ mặt sàn đến đỉnh mái 14,4m (nền cao 0,6m; tầng 1 đến tầng 3 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 2,7m)...”.

8. Tại trang 7, dòng 40 từ trên xuống ghi: “...chiều cao tính từ sàn đến đỉnh mái 15m (nền cao 0,45m; tầng 1 đến tầng 3 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 3,35m)...”.

Nay đính chính, sửa đổi lại như sau:

“...chiều cao tính từ mặt sàn đến đỉnh mái 15,055m (nền cao 0,45m; tầng 1 đến tầng 3 mỗi tầng cao 3,9m; phần mái cao 3,355m)...”.

Các nội dung khác giữ nguyên theo văn bản số Sở Xây dựng ban hành văn bản số 245/SXD-QLXD ngày 21/8/2020 của Sở Xây dựng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGD Sở (b/c);
- Lưu: VT, QLXD, Tht.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Xuân Đoàn

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 06/06/2024

Số chứng thực: 554 Quyền số: Sổ chứng thực điện tử năm 2024-SCT/BS